



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

In hai mặt

Xin lưu ý rằng những thẻ học này được thiết kế để in hai mặt. Nếu máy in của bạn không thể in hai mặt, vui lòng tải xuống các tệp PDF thẻ học đơn để in.

Cơ bản

mən

sən

o
kişi

o
qadın

o
heyvan

biz

siz

onlar

nə

kim

hara

niyə

necə

hansı

nə vaxt

sonra

əgər

həqiqətən

lakin

çünki

yox

anh ấy

bạn

tôi

chúng tôi / chúng ta

nó

cô ấy

cái gì

họ

các bạn

tại sao

ở đâu

ai

lúc nào

cái nào

làm sao

thật sự

nếu

sau đó

không

bởi vì

nhưng

bu

ki

bütün

və ya

və

bura

ora

sol

sağ

indi

günortadan sonra

səhər

gecə

səhər tezdən

axşam

günorta

gecə yarısı

saat
60'

dəqiqə

saniyə

gün

tất cả

đó

này

đây

và

hoặc

phải

trái

đó

buổi sáng

buổi chiều

bây giờ

buổi tối

buổi sáng

ban đêm

giờ

nửa đêm

buổi trưa

ngày

giây

phút

həftə

ay
təqvim

il

dünən

bu gün

sabah

bazar ertəsi

çərşənbə axşamı

çərşənbə

cümə axşamı

cümə

şənbə

bazar günü

qadın

kişi

sevgi

sevgili

rəfiqə

dost

öpüş

seks

năm

tháng

tuần

ngày mai

hôm nay

hôm qua

thứ tư

thứ ba

thứ hai

thứ bảy

thứ sáu

thứ năm

đàn ông

đàn bà

chủ nhật

bạn gái

bạn trai

tình yêu

tình dục

hôn

bạn

uşaq

qız
ümumi

oğlan

mama

papa

ana

ata

valideynlər

oğul

qız
ailə

kiçik bacı

kiçik qardaş

böyük bacı

böyük qardaş

ər

arvad

hər

həmişə

əslində

yənə

artıq

con trai

con gái

trẻ em

má

ba

mẹ

con trai

cha mẹ

cha

em trai

em gái

con gái

chồng

anh trai

chị gái

luôn luôn

mỗi / mọi

vợ

đã

lần nữa

thực ra

daha az

ən çox

daha çox

heç bir

çox

kənar

içəri

uzaq

yaxın

aşağıda

yuxarıda

yanında

ön

arxa

hamı

birlikdə

başqa

yaz

yay

payız

qış

nhiều hơn

phần lớn

ít hơn

ở ngoài

rất

không có

gần

xa

ở trong

bên cạnh

bên trên

bên dưới

mọi người

phía sau

phía trước

mùa xuân

khác

cùng nhau

mùa đông

mùa thu

mùa hè

yanvar

fevral

mart

aprel

may

iyun

iyul

avqust

sentyabr

oktyabr

noyabr

dekabr

şimal

şərq

cənub

qərb

tez-tez

dərhal

qəflətən

baxmayaraq

tháng ba

tháng hai

tháng một

tháng sáu

tháng năm

tháng tư

tháng chín

tháng tám

tháng bảy

tháng mười hai

tháng mười một

tháng mười

nam

đông

bắc

ngay lập tức

thường xuyên

tây

mặc dù

đột ngột

Số

sıfır

bir

iki

üç

dörd

beş

altı

yeddi

səkkiz

doqquz

on

on bir

on iki

on üç

on dörd

on beş

on altı

on yeddi

on səkkiz

on doqquz

iyirmi

2	1	0
5	4	3
8	7	6
11	10	9
14	13	12
17	16	15
20	19	18

iyirmi bir

iyirmi iki

iyirmi altı

otuz

otuz bir

otuz üç

otuz yeddi

qırx

qırx bir

qırx dörd

qırx səkkiz

əlli

əlli bir

əlli beş

əlli doqquz

altmış

altmış bir

altmış iki

altmış altı

yetmiş

yetmiş bir

26

22

21

33

31

30

41

40

37

50

48

44

59

55

51

62

61

60

71

70

66

yetmiş üç

yetmiş yeddi

səksən

səksən bir

səksən dörd

səksən səkkiz

doxsan

doxsan bir

doxsan beş

doxsan doqquz

yüz

yüz bir

yüz beş

yüz on

yüz əlli bir

iki yüz

iki yüz iki

iki yüz altı

iki yüz iyirmi

iki yüz altmış iki

üç yüz

80

77

73

88

84

81

95

91

90

101

100

99

151

110

105

206

202

200

300

262

220

üç yüz üç

üç yüz yeddi

üç yüz otuz

üç yüz yetmiş üç

dörd yüz

dörd yüz dörd

dörd yüz səkkiz

dörd yüz qırx

dörd yüz səksən dörd

beş yüz

beş yüz beş

beş yüz doqquz

beş yüz əlli

beş yüz doxsan beş

altı yüz

altı yüz bir

altı yüz altı

altı yüz on altı

altı yüz altmış

yeddi yüz

yeddi yüz iki

330

307

303

404

400

373

484

440

408

509

505

500

600

595

550

616

606

601

702

700

660

yeddi yüz yeddi

yeddi yüz iyirmi yeddi

yeddi yüz yetmiş

səkkiz yüz

səkkiz yüz üç

səkkiz yüz səkkiz

səkkiz yüz otuz səkkiz

səkkiz yüz səksən

doqquz yüz

doqquz yüz dörd

doqquz yüz doqquz

doqquz yüz qırx doqquz

doqquz yüz doxsan

min

min bir

min on iki

min iki yüz otuz dörd

iki min

iki min iki

iki min iyirmi üç

iki min üç yüz qırx beş

770

727

707

808

803

800

900

880

838

949

909

904

1001

1000

990

2000

1234

1012

2345

2023

2002

üç min

üç min üç

dörd min

dörd min qırx beş

beş min

beş min altı yüz yetmiş
səkkiz

altı min

yeddi min

yeddi min səkkiz yüz doxsan

səkkiz min

səkkiz min doqquz yüz bir

doqquz min

doqquz min doxsan

on min

on min bir

iyirmi min iyirmi

otuz min üç yüz

qırx dörd min

yüz min

beş yüz min

bir milyon

4000

3003

3000

5678

5000

4045

7890

7000

6000

9000

8901

8000

10.001

10.000

9090

44.000

30.300

20.020

1.000.000

500.000

100.000

altı milyon

on milyon

yetmiş milyon

yüz milyon

səkkiz yüz milyon

bir milyard

doqquz milyard

on milyard

iyirmi milyard

yüz milyard

üç yüz milyard

bir trilyon

70.000.000

10.000.000

6.000.000

1.000.000.000

800.000.000

100.000.000

20.000.000.000

10.000.000.000

9.000.000.000

1.000.000.000.000

300.000.000.000

100.000.000.000

Động từ

bilmək

fikirləşmək

gəlmək

qoymaq

götürmək

tapmaq

qulaq asmaq

işləmək

danışmaq

vermək

xoşlamaq

kömək etmək

sevmək

zəng etmək

gözləmək

durmaq

oturmaq

bağlamaq

açmaq
qapı

itirmək

qazanmaq
idman

đến

nghĩ

biết

tìm

lấy

đặt

nói chuyện

làm việc

nghe

giúp đỡ

thích

cho

chờ đợi

gọi

yêu

đóng

ngồi

đứng

thắng

thua

mở

ölmək

yaşamaq

yandırmaq
cihaz

söndürmək

öldürmək

yaralamaq

toxunmaq

izləmək
televizor

içmək

yemək

yerimək

görüşmək

mərcələşmək

öpmək

izləmək
şəxs

evlənmək

cavab vermək

soruşmaq

çəkmək

itələmək

basmaq

bật

sống

chết

làm bị thương

giết

tắt

uống

xem

chạm

gặp

đi bộ

ăn

đi theo

hôn

đặt cược

hỏi

trả lời

cười

ấn

đẩy

kéo

vurmaq
ümumi

tutmaq

dalaşmaq

atmaq

qaçmaq

oxumaq
roman

yazmaq

təmir etmək

saymaq

kəsmək

satmaq

almaq

ödəmək

oxumaq
universitet

xəyal etmək

yatmaq

oynamaq

qeyd etmək

həzz almaq

təmizləmək

vurmaq
topu, ...

chiến đấu

bắt

đánh

đọc

chạy

ném

đếm

sửa chữa

viết

mua

bán

cắt

mơ

học

trả

ăn mừng

chơi

ngủ

bắn

dọn dẹp

thưởng thức

müdafiə etmək

hücum etmək

oğurlamaq

yandırmaq
od

xilas etmək

uçmaq

tüpürmək

təpikləmək

dışləmək

nəfəs almaq

ıyləmək

ağlamaq

mahnı oxumaq

gölümsəmək

gülmək

böyümək

kıçılmək

mübahisə etmək

paylaşmaq

bəsləmək

gizlətmək

trộm

tấn công

bảo vệ

bay

cứu

đốt

cẩn

đá

khắc nhớ

khóc

ngủi

thở

cười

cười mỉm

hát

tranh luận

co lại

lớn lên

trốn

cho ăn

chia sẻ

xəbərdar etmək

üzmək

tullanmaq

qaldırmaq

qazmaq

çatdırmaq

axtarmaq

məşq etmək

səyahət etmək

boyamaq

açmaq
qıfıl

kilidləmək

yumaq

dua etmək

bışirmək

qusmaq

qışqırmaq

sitat gətirmək

çap etmək

hesablamaq

qazanmaq
pul

nhảy

bơi

cảnh báo

giao hàng

đào

nâng

đi du lịch

luyện tập

tìm kiếm

khóa

mở

vẽ

nấu ăn

cầu nguyện

rửa

trích dẫn

la hét

nôn

kiếm tiền

tính toán

in

Tính từ

yeni

köhnə

az

çoxlu

səhv

düzgün

pis
ümumi

yaxşı
<> pis

xoşbəxt

qısa
ümumi

uzun
ümumi

kiçik

böyük

gözəl

cavan

qoca

ağ

qara

qırmızı

mavi

yaşıl

ít

cũ

mới

chính xác

sai

nhiều

hạnh phúc

tốt

xấu

nhỏ

dài

ngắn

trẻ

xinh đẹp

lớn

màu đen

màu trắng

già

màu xanh lá cây

màu xanh da trời

màu đỏ

sarı

yavaş

tez

gülməli

ədalətsiz

ədalətli

çətin

asan

zəngin

kasıb

güclü

zəif

təhlükəsiz

yorğun

qürurlu

tox

xəstə
sifət

sağlam

qəzəbli

alçaq

yüksək

nhanh

chậm

màu vàng

công bằng

không công bằng

vui vẻ

giàu

dễ

khó

yếu

khỏe

nghèo

tự hào

mệt mỏi

an toàn

khỏe mạnh

bệnh

no bụng

cao

thấp

tức giận

şirin
ərzaq

turş

yumşaq

bərk

şirin
şəxs

axmaq

dəli

məşğul

uzun
bədən

qısa
bədən

narahat

təəccüblənmiş

tərbiyəli

pis
şəxs

ağıllı

soyuq

isti

narıncı

boz

qəhvəyi

çəhrayı

mềm

chua

ngọt

ngu ngốc

đáng yêu

cứng

cao

bận rộn

điên khùng

ngạc nhiên

lo lắng

thấp

khéo léo

ác độc

cư xử tốt

màu cam

nóng

lạnh

màu hồng

màu nâu

màu xám

darıxdırıcı

ağır

yüngül

tənha

ac

susuz

kədərli

dik

yastı

dar

geniş

dərin

dayaz

nəhəng

çirkli

təmiz

dolu
ümumi

boş

bahalı

ucuz

seksual

nhẹ

nặng

nhàm chán

khát nước

đói bụng

cô đơn

bằng phẳng

đốc

buồn

sâu

rộng

hẹp

bẩn

lớn

nông

trống rỗng

đầy

sạch sẽ

quyến rũ

rẻ

đắt

tənbəl

cəsarətli

səxavətli

yaş

quru

səs-küylü

sakit

günəşli

yağışlı

dumanlı

buludlu

hào phóng

dũng cảm

lười biếng

ồn ào

khô

ướt

nhiều mưa

nắng

yên tĩnh

nhiều mây

sương mù

Thể thao

gimnastika

tennis

qaçış

velosiped idmanı

qolf

futbol

basketbol

üzgüçülük

dalğıcılıq

haykinq

marafon

triatlon

stolüstü tennis

ağır atletika

boks

badminton

fiqurlu konkisürmə

snoubord

xizək sürmə

kross xizək sürmə

buzüstü xokkey

chạy

quần vợt

thể dục dụng cụ

bóng đá

đánh golf

đạp xe

lặn

bơi lội

bóng rổ

ba môn phối hợp

chạy marathon

đi bộ đường dài

quyền anh

cử tạ

bóng bàn

trượt ván tuyết

trượt băng nghệ thuật

cầu lông

khúc côn cầu trên băng

trượt tuyết băng đồng

trượt tuyết

voleybol

həndbol

çimərlik voleybolu

reqbi

kriket

beysbol

Amerika futbolu

su polosu

suya tullanma

sörfinq

yelkənli idmanı

avarçəkmə

yoqa

rəqs

paraşütlə tullanma

şahmat

poker

bouling

balet

bóng chuyền bãi biển

bóng ném

bóng chuyền

bóng chày

bóng gậy

bóng rugby

nhảy cầu

bóng nước

bóng bầu dục Mỹ

chèo thuyền

đua thuyền buồm

lướt sóng

nhảy dù

khiêu vũ

yoga

bowling

đánh bài poker

cờ vua

múa ba lê

Động vật

donuz

inək

at

it

qoyun

meymun

pışik

ayı

toyuq

ördək

kəpənək

arı

balıq
heyvan

hörümçək

ilan

pələng

siçan
heyvan

dovşan

şir

eşşək

fil

con ngựa

con bò

con lợn

con khỉ

con cừu

con chó

con gà

con gấu

con mèo

con ong

con bướm

con vịt

con rắn

con nhện

con cá

con thỏ

con chuột

con hổ

con voi

con lừa

con sư tử

göyərçin

cücü

ağcaqanad

milçək

qarışqa

balina

köpək balığı

delfin

ilbiz

qurbağa

panda

qütb ayısı

canavar

koala

kenquru

zürafə

tülkü

begemot

yarasa

quzğun

qu quşu

con muỗi

con bọ

con chim bồ câu

con cá voi

con kiến

con ruồi

con ốc sên

con cá heo

con cá mập

con gấu Bắc cực

con gấu trúc

con ếch

con chuột túi

con gấu túi

con chó sói

con hà mã

con cáo

con hươu cao cổ

con thiên nga

con quạ

con dơi

qağayı

bayquş

pinqvin

tutuquşu

tırtıl

cırcırma

kalmar

səkkizayaq

dəniz atı

suiti

meduza

yengəc

dinozavr

tısbağa
ümumi

timsah

con chim cánh cụt

con cú

con chim hải âu

con chuồn chuồn

con sâu bướm

con vẹt

con cá ngựa

con bạch tuộc

con mực ống

con cua

con sứa

con hải cẩu

con cá sấu

con rùa cạn

con khủng long

Quốc gia

Avropa

Asiya

Amerika

Afrika

Birləşmiş Krallıq

İspaniya

İsveçrə

İtaliya

Fransa

Almaniya

Tailand

Sinqapur

Rusiya

Yaponiya

İsrail

Hindistan

Çin

Amerika Birləşmiş Ştatları

Meksika

Kanada

Çili

Châu Mỹ

Châu Á

Châu Âu

Tây Ban Nha

Vương quốc Anh

Châu Phi

Pháp

Ý

Thụy sĩ

Singapore

Thái Lan

Đức

Israel

Nhật Bản

Nga

Hoa Kỳ

Trung Quốc

Ấn Độ

Chile

Canada

Mexico

Braziliya

Argentina

Cənubi Afrika

Nigeriya

Mərakeş

Liviya

Keniya

Əlcəzair

Misir

Yeni Zelandiya

Avstraliya

Nam Phi

Argentina

Brazil

Libya

Ma Rốc

Nigeria

Ai Cập

Algeria

Kenya

Úc

New Zealand

Cơ thể

baş

burun

saç

ağız

qulaq

göz

əl

ayaq

ürək

beyin

boyun

göt

çiyin

diz

qıç

qol
bədən

qarın

döş

kürək
bədən

dış

dil

tóc

mũi

đầu

mắt

tai

miệng

tim

bàn chân

bàn tay

mông

cổ

não

chân

đầu gối

vai

ngực

bụng

tay

lưỡi

răng

lưng

dodaq

barmaq

ayaq barmağı

mədə

ağciyər

qaraciyər

sinir

böyrək

bağırsaq

alın

çənə

yanaq

saqqal

baş barmaq

çəçələ barmaq

adsız barmaq

orta barmaq

şəhadət barmağı

dırnaq

daban

onurğa

ngón chân

ngón tay

môi

gan

phổi

dạ dày

ruột

thận

dây thần kinh

má

cằm

trán

ngón tay út

ngón cái

râu

ngón tay trỏ

ngón tay giữa

ngón tay đeo nhẫn

xương sống

gót chân

móng tay

əzələ

sümük
bədən

skelet

qabırğa

fəqərə

sidik kisəsi

vena

arteriya

uşaqlıq yolu

sperma

penis

xaya

bộ xương

xương

cơ bắp

bàng quang

đốt sống

xương sườn

âm đạo

động mạch

tĩnh mạch

tinh hoàn

dương vật

tinh trùng

Ngôi nhà

qapı

mətbəx

vanna otağı

oturma otağı

yataq otağı

bağ

qaraj

divar

zirzəmi

tualet
ev

pilləkən

dam

pəncərə
bina

bıçaq

fincan

stəkan
şərab

boşqab

stəkan
plastik

zibil qutusu

kasa

yazı masası

phòng tắm

nhà bếp

cửa

vườn

phòng ngủ

phòng khách

tầng hầm

tường

gara

mái nhà

cầu thang

nhà vệ sinh

tách

dao

cửa sổ

cốc

đĩa

ly

bàn

tô

thùng rác

yataq

güzgü

duş

divan

şəkil

saat
divar

masa

stul

qonşu

lift

balkon

çardaq

baca

taxta qaşiq

yemək çubuğu

çəngəl-bıçaq

qaşiq

çəngəl

çömçə

qazan

tava

vòi hoa sen

gương

giường

đồng hồ

ảnh

ghế sofa

hàng xóm

ghế

bàn

gác xếp

ban công

thang máy

đũa

muỗng gỗ

ống khói

nĩa

muỗng

bộ dao nĩa

chảo

nồi

cái vá

lampa

kitab rəfi

pərdə

döşək

yastıq

yorğan

rəf

çəkməcə

qarderob

vedrə

süpürgə

tərəzi

camaşır səbəti

vanna

hamam dəsmalı

sabun

tualet kağızı

dəsmal

əl-üz yuyan

nərdivan

poçt qutusu

rèm

giá sách

bóng đèn

chăn

gối

nệm

tủ quần áo

ngăn kéo

kệ

cái cân

chổi

xô

khăn tắm

bồn tắm

giỏ đựng đồ giặt

khăn tắm

giấy vệ sinh

xà phòng

hộp thư

cái thang

bồn rửa mặt

hasar



hàng rào

Thức ăn

yumurta

pendir

süd

balıq
ərzaq

ət

sümük
ərzaq

yağ

çörək

şəkər

şokolad

konfet

tort

su

qəhvə

çay
içki

pivə

şərab

salat

şorba

desert

səhər yeməyi

sữa

phô mai

trứng

xương

thịt

cá

đường

bánh mì

dầu

bánh bông lan

kẹo

sô cô la

trà

cà phê

nước

sa lát

rượu nho

bia

bữa ăn sáng

món tráng miệng

súp

günorta yeməyi

şam yeməyi

pizza

dondurma

kərə yağı

qatıq

tuna

qızılbalıq

vetçina

bekon

kolbasa

hind quşu əti

toyuq əti

mal əti

donuz əti

quzu əti

balqabaq

göbələk

trufel göbələyi

sarımsaq

kəvər

pizza

bữa tối

bữa trưa

sữa chua

bơ

kem

giăm bông

cá hồi

cá ngừ

thịt gà tây

xúc xích

thịt ba rọi

thịt heo

thịt bò

thịt gà

nấm

bí ngô

thịt cừu

tỏi tây

tỏi

nấm cục

zəncəfil

badımcan

şirin kartof

kök
tərəvəz

xiyar

çili

bibər

soğan

kartof

gülkələm

kələm

brokoli

kahı

ispanaq

bambuk
ərzaq

qarğıdalı

kərəviz

noxud

lobya

armud

alma

khoai lang

cà tím

gừng

ớt

dưa chuột

cà rốt

khoai tây

củ hành

ớt chuông

bông cải xanh

bắp cải

bông cải trắng

tre

rau chân vịt

xà lách

đậu Hà Lan

cần tây

ngô

quả táo

quả lê

hạt đậu

zeytun

əncir

xurma

kokos

badam

fındıq

yerfındığı

banan

manqo

kivi

avokado

ananas

qarpız

üzüm

yemiş

moruq

qaragilə

çiyələk

albalı

gavalı

ərik

quả chà là

quả sung

quả ô liu

hạt phỉ

quả hạnh nhân

quả dừa

quả xoài

quả chuối

đậu phộng

quả dưa

quả bơ

quả kiwi

dưa gang

quả nho

dưa hấu

quả dâu tây

quả việt quất

quả mâm xôi

quả mơ

quả mận

quả anh đào

şafalı

limon

qreyprut

portağal

pomidor

nanə

limon otu

darçın

vanil

duz

istiot

karri

tütүн

tofu

sirkə

əriştə

soya südü

un

düyü

yulaf

buğda

quả bưởi

quả chanh

quả đào

bạc hà

cà chua

quả cam

vani

quế

sả

cà ri

tiêu

muối

giấm

đậu hũ

thuốc lá

bột mì

sữa đậu nành

mì sợi

lúa mì

yến mạch

gạo

soya

qoz

bal

mürəbbə

saqqız

pankek

peçenye

puding

maffin

ponçik

enerji ickisi

portağal şirəsi

alma şirəsi

süd kokteyli

kola

isti şokolad

kokteyl

rom

viski

araq

menyu

mật ong

hạt

đậu nành

bánh kẹp

kẹo cao su

mút

bánh muffin

bánh pudding

bánh quy

nước cam

nước tăng lực

bánh rán vòng

coca cola

sữa lắc

nước táo

rượu rum

rượu cocktail

sô cô la nóng

thực đơn

rượu vodka

rượu whisky

dəniz məhsulları

spagetti

suşi

popkorn

çipsi

toyuq qanadları

kartof qızartması

xardal

mayonez

tomat sousu

sendviç

hot-dog

burger

sushi

mì Ý

hải sản

cánh gà

khoai tây lát mỏng

bắp rang bơ

sốt mayonnaise

mù tạt

khoai tây chiên

bánh mì kẹp xúc xích

bánh mì kẹp

nước sốt cà chua

bánh burger

Trường học

kitab

kitabxana

ev tapşırığı

imtahan

dərs

elm

tarix
məktəb

incəsənət

qələm

karandaş

birinci

ikinci

üçüncü

dördüncü

tədqiqat

dərəcə

idman meydançası

lüğət

semestr

qeyd dəftəri

həndəsə

bài tập về nhà

thư viện

sách

khoa học

bài học

bài thi

cây bút

nghệ thuật

lịch sử

thứ hai

thứ nhất

bút chì

nghiên cứu

thứ tư

thứ ba

từ điển

sân thể thao

bằng cấp

hình học

sổ tay

học kì

siyasət

fəlsəfə

iqtisadiyyat

bədən tərbiyəsi

biologiya

riyaziyyat

coğrafiya

ədəbiyyat

kimya

fizika

xətkeş

pozan

qayçı

yapışqan lent

yapışqan

diyircəkli qələm

dəftərxana sancağı

üç faiz

yüz faiz

sıfır faiz

kub metr

kinh tế học

triết học

chính trị học

toán học

sinh học

giáo dục thể chất

hóa học

văn học

địa lý

cục tẩy

cái thước

vật lý

keo dán

băng dính

cái kéo

3%

kẹp giấy

bút bi

mét khối

0%

100%

kvadrat metr

mil

metr

millimetr

santimetr

desimetr

toplama

çıxma

vurma

bölmə

sahə

həcm

düzbucaqlı

kvadrat
isim

üçbucaq

dairə

litr

millilitr

ton

kiloqram

qram

mét

dặm

mét vuông

đề-xi-mét

xen-ti-mét

mi-li-mét

phép nhân

phép trừ

phép cộng

thể tích

diện tích

phép chia

tam giác

hình vuông

hình chữ nhật

mililít

lít

hình tròn

gram

kilôgam

tấn

maqnit

mikroskop

qıf

laboratoriya

mühazirə

cái phễu

kính hiển vi

nam châm

bài giảng

phòng thí nghiệm

Thiên nhiên

kül

od

almaz

ay
kainat

günəş

ulduz

planet

sahil
dəniz

göl

meşə

səhra

təpə

qaya

çay
axın

dərə

dağ

ada

okean

dəniz

buz

qar

kim cương

lửa

tro

ngôi sao

mặt trời

mặt trăng

hồ

bờ biển

hành tinh

đôi núi

sa mạc

rừng

thung lũng

con sông

đá

đại dương

đảo

núi

tuyết

băng

biển

fırtına

yağış

külək

ağac

ot

qızılgül

çiçək
ümumi

metal

torpaq

lava

kömür

qum

gil

raket

peyk

qalaktika

asteroid

qitə

ekvator

cənub qütbü

şimal qütbü

gió

mưa

bão táp

hoa hồng

cỏ

cây

đất

kim loại

hoa

cát

than

dung nham

vệ tinh

tên lửa

đất sét

lục địa

tiểu hành tinh

thiên hà

Bắc cực

Nam cực

đường Xích đạo

axın

yağış meşələri

mağara

şəlalə

sahil
çay

buzlaq

zəlzələ

krater

vulkan

atmosfer

sel

duman

göy qurşağı

göy gurultusu

ildırım

tufan

temperatur

tayfun

qasırğa

bulud

budaq

hang

rừng nhiệt đới

sưởi

sông băng

bờ biển

thác nước

núi lửa

miệng núi lửa

động đất

sương mù

lũ lụt

khí quyển

tia chớp

tiếng sấm

cầu vồng

bão nhiệt đới

nhiệt độ

cơn dông

cành cây

mây

bão

yarpaq

kök
ağac

gövde

toxum

plastik

karbon qazı

atom

dəmir

oksigen

qızıl

gümüş

thân cây

rễ cây

lá cây

cacbon đioxit

nhựa

hạt giống

ôxy

sắt

nguyên tử

bạc

vàng

Giao thông

avtomobil

avtobus

qatar

qatar stansiyası

avtobus dayanacağı

təyyarə

gəmi

yük maşını

velosiped

motosiklet

taksi

ışiqfor

avtomobil dayanacağı

yol

batareya

motor

hava yastığı

sükan

təhlükəsizlik kəməri

şin

arxa baqaj

xe lửa

xe buýt

xe hơi

máy bay

trạm dừng xe buýt

ga xe lửa

xe đạp

xe tải

tàu

đèn giao thông

xe taxi

xe mô tô

ắc quy

đường

bãi đậu xe

vô-lăng

túi khí

động cơ

cốp sau

lốp xe

dây an toàn

bilet satışı aparatı

bilet kassası

metro

sürətli qatar

lokomotiv

tramvay

məktəb avtobusu

mikroavtobus

hava limanı

aviaşirkət

helikopter

birinci sinif

ekonom sinif

biznes sinif

xilasedici jilet

konteyner

sualtı qayıq

kruiz gəmisi

konteyner gəmisi

yaxta

bərə

tàu điện ngầm

phòng bán vé

máy bán vé

xe điện

đầu máy

tàu cao tốc

sân bay

xe buýt nhỏ

xe buýt trường học

hạng nhất

máy bay trực thăng

hãng hàng không

áo phao

hạng thương gia

hạng phổ thông

tàu du lịch

tàu ngầm

công ten nơ

phà

du thuyền

tàu chở hàng

liman

xilasedici qayıq

radar

küçə işığı

səki

yanacaq doldurma
məntəqəsi

tikinti sahəsi

piyada keçidi

tıxac

avtomagistral

tank

ekskavator

traktor

qoşqu

motoroller

kanat yolu

ra đa

xuồng cứu sinh

hải cảng

trạm xăng

vĩa hè

đèn đường

tắc đường

vạch qua đường

công trường

máy xúc

xe tăng

đường cao tốc

xe tay ga

rơ-moóc

máy kéo

xe cáp treo

Thành phố

xəstəxana

məktəb

ev
ümumi

faktura

bazar

supermarket

mənzil

universitet

ferma

kilsə

restoran

bar

idman zalı

park

tualet
park

xəritə

təcili yardım

polis
ümumi

yanğınsöndürənlər

ölkə

şəhərətrafı

nhà ở

trường học

bệnh viện

siêu thị

chợ

hóa đơn

nông trại

trường đại học

căn hộ

quán bar

nhà hàng

nhà thờ

nhà vệ sinh

công viên

phòng thể dục

cảnh sát

xe cứu thương

bản đồ

ngoại ô

quốc gia

lính cứu hỏa

kənd

zəmanət

ticarət mərkəzi

apteka

göydələndən

qala

səfirlik

sınaqoq

məbə

zavod

məscid

şəhər zalı

poçt şöbəsi

fəvvarə

gecə klubu

skamya

qolf sahəsi

futbol stadionu

üzgüçülük hovuzu
bina

tennis kortu

turist məlumatları

trung tâm mua sắm

bảo hành

ngôi làng

lâu đài

tòa nhà chọc trời

tiệm thuốc

ngôi đền

giáo đường Do Thái

đại sứ quán

tòa thị chính

nhà thờ Hồi giáo

nhà máy

câu lạc bộ đêm

đài phun nước

bưu điện

sân bóng đá

sân golf

băng ghế

thông tin du lịch

sân quần vợt

hồ bơi

kazino

rəsm qalereyası

muzey

milli park

suvenir

akvarium

su sürüşkəni

əyləncə qatarı

akvapark

zoopark

oyun meydançası

təcili çıxış
bina

yanğın həyəcanı

yanğın söndürən

polis məntəqəsi

dövlət

bölgə

paytaxt

bảo tàng

phòng triển lãm nghệ thuật

sòng bạc

thủy cung

quà lưu niệm

công viên quốc gia

công viên nước

tàu lượn siêu tốc

trượt nước

cửa thoát hiểm

sân chơi

vườn bách thú

đồn cảnh sát

bình cứu hỏa

chuông báo cháy

thủ đô

khu vực

tiểu bang

Bệnh viện

bədbəxt hadisə

xəstə
isim

cərrahiyyə

həb

hərərət

öskürək

təcili yardım otağı

reanimasiya şöbəsi

gözləmə otağı

aspirin

yuxu dərmanı

son istifadə tarixi

doza

öskürək siropu

yan təsir

insulin

toz

kapsul

vitamin

ağrıkəsici

antibiotiklər

phẫu thuật

bệnh nhân

tai nạn

ho

sốt

viên thuốc

phòng chờ

khoa hồi sức tích cực

phòng cấp cứu

ngày hết hạn

thuốc ngủ

thuốc aspirin

tác dụng phụ

si-rô ho

liều lượng

viên nhộng

bột

insulin

kháng sinh

thuốc giảm đau

vitamin

bakteriya

virus

ürək tutması

ishal

diabet

insult

astma

xərçəng

qrip

diş ağrısı

günəş yanığı

boğaz ağrısı

mədə ağrısı

infeksiya

allergiya

qıcolma

baş ağrısı

şpris

qoltuqağacı

rentgen şəkli

ultrasəs aparatı

đau tim

vi rút

vi khuẩn

đột quy

tiểu đường

tiêu chảy

cúm

ung thư

hen suyễn

viêm họng

cháy nắng

đau răng

dị ứng

nhiễm trùng

đau bụng

ống tiêm

đau đầu

chuột rút

máy siêu âm

chụp X quang

nặng

plastır

əlil arabası

gips

nəbz

zədə

acil durum

sarsıntı

yanıq

sınıq

kontraseptiv həb

hamiləlik testi

bó bột

xe lăn

bó bột

cấp cứu

chấn thương

mạch

gãy xương

vết bỏng

chấn động

thử thai

thuốc tránh thai

Nghề nghiệp

həkim

tibb bacısı

polis
şəxs

prezident

kapitan

detektiv

pilot

professor

müəllim

hüquqşünas

katibə

köməkçi

hakim
məhkəmə

menecer

aşpaz

taksi sürücüsü

avtobus sürücüsü

model

rəssam

baş nazir

əczaçı

cảnh sát

y tá

bác sĩ

thám tử

thuyền trưởng

tổng thống

giáo viên

giáo sư

phi công

trợ lý

thư ký

luật sư

đầu bếp

quản lý

thẩm phán

người mẫu

tài xế xe buýt

tài xế taxi

dược sĩ

thủ tướng

nghệ sĩ

yanğınsöndürən

dış həkimi

sahibkar

siyasətçi

proqramçı

stüardessa

alim

bağça müəllimi

memar

mühasib

məsləhətçi

ittihamçı

baş menecer

cangüdən

kirayə verən

ofisiant

mühafizəçi

əsgər

balıqçı

təmizlik işçisi

santexnik

doanh nhân

nha sĩ

lính cứu hỏa

tiếp viên hàng không

lập trình viên

chính trị gia

kiến trúc sư

giáo viên mầm non

nhà khoa học

công tố viên

tư vấn viên

kế toán viên

chủ nhà

vệ sĩ

tổng quản lý

bộ đội

nhân viên bảo vệ

bồi bàn

thợ sửa ống nước

nhân viên vệ sinh

ngư dân

elektrik
iş

fermer

resepşn

poçtalyon

kassir

bərbər

müəllif

jurnalist

fotoqraf

xilasedici

müğənni

musiqiçi

aktyor

müxbir

məşqçi

həkim
idman

lễ tân

nông dân

thợ điện

thợ làm tóc

thu ngân

người đưa thư

nhiếp ảnh gia

nhà báo

tác giả

nhạc sĩ

ca sĩ

nhân viên cứu hộ

huấn luyện viên

phóng viên

diễn viên

trọng tài

Kinh doanh

pul

ofis

stress

sığorta

heyət

şöbə

maaş

ünvan

məktub

telefon nömrəsi

url

e-poçt ünvanı

veb sayt

e-poçt

imza

zərər

mənəfəət

müştəri

məbləğ

kredit kartı

şifrə

áp lực

văn phòng

tiền

bộ phận

nhân viên

bảo hiểm

lá thư

địa chỉ

lương

địa chỉ email

url

số điện thoại

chữ ký

thư điện tử

trang mạng

khách hàng

lợi nhuận

thua lỗ

mật khẩu

thẻ tín dụng

số tiền

kassa aparatı
bank

vergi

iclas otağı

vizit kartı

İT

insan resursları

hüquq şöbəsi

mühasibat uçotu

marketing

satış

həmkar

işəgötürən

işçi

qeyd

təqdimat

qovluq
ofis

rezin möhür

proyektor

bağlama

marka

zərf

phòng họp

thuế

máy rút tiền

nhân sự

công nghệ thông tin

danh thiếp

tiếp thị

kế toán

bộ phận pháp lý

người sử dụng lao động

đồng nghiệp

bán hàng

thuyết trình

chú thích

nhân viên

máy chiếu

con dấu cao su

bìa cứng

phong bì

con tem

bưu kiện

brauzer

investisiya

birja

banknot

sikkə

maraq

borc

hesab nömrəsi

bank hesabı

sàn giao dịch chứng khoán

đầu tư

trình duyệt

tiền lãi

tiền xu

tiền giấy

tài khoản ngân hàng

số tài khoản

khoản vay

Thiết bị

telefon

televizor
cihaz

kamera

radio

ventilyator

kondisioner

qəhvə maşını

toster

tozsoran

fen

çaydan

qabyuyan maşın

ocaq

soba

mikrodalğalı soba

soyuducu

paltaryuyan maşın

uzaqdan nəzarət

qulaqcıq

siçan
noutbuk

klaviatura

máy ảnh

bộ tivi

điện thoại

máy điều hòa

quạt

đài radio

máy hút bụi

máy nướng bánh mì

máy pha cà phê

máy rửa chén

ấm đun nước

máy sấy tóc

lò vi sóng

lò nướng

bếp điện

điều khiển từ xa

máy giặt

tủ lạnh

bàn phím

chuột

tai nghe

sərt disk

USB disk

skaner

printer

monitor

noutbuk

robot

dinamik

máy quét

thanh USB

ổ cứng

máy tính xách tay

màn hình

máy in

loa

rô bốt